

Tỉnh thành: Hà Nam (V)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	V90-00001	HNa-0169	HNa-0169	Tạ Văn Việt	Tiên Tân, Huyện Duy Tiên	08/09/2007	11/09/2008	00300/07V17
2	V90-00008	HNa-0168	HNa-0168	Cửa hàng Vật liệu XD&Chất đốt	, Thành phố Phủ Lý	08/01/2009	08/01/2010	00030/09V29
3	V90-00024	HNa-	BCH PCLB TP.Phủ Lý	Phòng Nông nghiệp và PTNT Thị xã Phủ Lý	, Thành phố Phủ Lý	19/12/2007	19/12/2008	02782/07V15
4	V90-00026	HNa-0124		Bùi kế Chí	Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm	27/07/2008	27/07/2009	01373/08V29
5	V90-00029	HNa-	Đức An 02	Công ty TNHH VT Đức An	Xã Thanh Nghị, Huyện Thanh Liêm	23/04/2009	10/10/2009	00204/09V18
6	V90-00032	HNa-0188	HNa-0188	Bùi Kế Chí	T.T Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm	30/07/2009	19/05/2010	00494/09V33
7	V90-00033	HNa-0127	HNa - 0127 H	Nguyễn Văn Hoàng	Xã Thanh Tuyền, Huyện Thanh Liêm	25/09/2014	27/08/2015	00716/14V18
8	V90-00038	HNa- --	Tàu hàng khô	Nguyễn văn Tiến	Thanh Thủy, Huyện Thanh Liêm	09/09/2009	15/09/2010	00000/09V33
9	V90-00039	HNa-		Trần Văn Hồi	Vĩnh Trụ, Huyện Lý Nhân	05/10/2009	06/10/2010	00596/09V18
10	V90-00041	HNa-.....	Sà Lan Máy	Vũ Văn Lưu	Đạo Lý, Huyện Lý Nhân	15/03/2010	15/03/2011	00072/10V19
11	V90-00049	HNa-0156	HNa 0156	Trần Văn Đích	TT.Vĩnh Trụ, Huyện Lý Nhân	01/07/2011	01/07/2012	00262/11V18
12	V90-00054	HNa-0269	Sà lan máy	Công ty TNHH Hoàng Quân	Đạo Lý, Huyện Lý Nhân	15/10/2014	15/10/2015	00819/14V19
13	V90-00055	HNa-0236		CTy TNHH ánh Tuyết	Trần Hưng Đạo, Thành phố Phủ Lý	06/08/2014	29/08/2015	00593/14V18
14	V90-00061	HNa-		DNTN Nguyễn Văn Mạnh	Xã Đạo Lý, Huyện Lý Nhân	14/10/2013	14/10/2014	00517/13V18
15	V90-00062	HNa-0333	HNa-0333	Trần Văn Sự	Nhân Khang, Huyện Lý Nhân	10/12/2014	28/11/2015	01018/14V18
16	V90-00075	HNa-.....,		Công ty TNHH Duy Nhất	Tổ 19, P.Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý	01/12/2014	01/12/2015	00667/14V18